TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ N** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 83/2024/HS-ST
Ngày: 15-4-2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Văn Bang

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Triệu Văn Giản

Bà Nguyễn Thị Kim Chung

- Thư ký phiên toà: Bà Hứa Thu Hằng - Thư ký Toà án nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thu Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 4 năm 2024 tại Trụ sở Toà án nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 41/2024/TLST-HS ngày 08 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2024/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Việt C, s**inh ngày 24 tháng 4 năm 1999 tại: Hà Nam; số căn cước công dân: 035099003722; nơi đăng ký thường trú: thôn Đ, xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Không có nơi ở cố định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn D và bà Trần Thị T; vợ, con: Không có; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 11-8-2022, Tòa án nhân dân huyện H, thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 16 tháng; Ngày 20-12-2023, Công an thị trấn M, huyện M, tỉnh Nam Định ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy"; Nhân thân: Bản án số 81 ngày 30-12-2016, Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Nam Định xử phạt 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày

01-01-2024, chuyển tạm giam từ ngày 10-01-2024 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố N. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:*

Anh Trần Sỹ P

Anh Nguyễn Hữu L

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 31-12-2023, tổ công tác Công an phường T, thành phố N làm nhiệm vụ tại khu vực trước cửa số nhà 155 đường T, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định phát hiện Lê Việt C đang đi bộ có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra, C thả từ tay phải xuống đất 01 gói giấy bạc màu vàng, bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng (C khai là Heroine mua về để sử dụng). Tổ công tác đã thu giữ, niêm phong vật chứng và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lê Việt C.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N đã ra quyết định trưng cầu giám định vật chứng thu giữ của Lê Việt C. Tại Bản kết luận giám định số 210/KL-KTHS ngày 05-01-2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 01 gói giấy bạc màu vàng được niêm phong gửi giám định là ma túy. Loại ma túy: Heroine (Heroin); Khối lượng mẫu: 0,137 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Lê Việt C khai nhận như sau: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 31-12-2023, C đi bộ từ khu vực BigC Nam Định đến khu vực đường Trần Đăng Ninh, thành phố N gặp một người đàn ông (không rõ lai lịch, địa chỉ) đang đứng ở vỉa hè mua 01 gói ma túy với giá 40.000 đồng. C cầm gói ma túy trong tay phải đi tìm chỗ sử dụng thì bị phát hiện, bắt giữ.

Bản cáo trạng số 48/CT-VKSND-TPNĐ ngày 08-3-2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N truy tố bị cáo Lê Việt C về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lê Việt C đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy mục đích để sử dụng cho bản thân như bản cáo trạng đã nêu.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo Lê Việt C tại phiên tòa thể hiện hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Do đó Viện kiểm sát nhân dân thành phố N giữ nguyên nội dung bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Lê Việt C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lê Việt C từ 27 tháng tù đến 30 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy đã thu giữ của bị cáo Lê Việt C.

- Buộc bị cáo Lê Việt C nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Lê Việt C nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lê Việt C không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Lời khai nhận tội của bị cáo Lê Việt C trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các chứng cứ khác như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 31-12-2023; Biên bản thu giữ vật chứng ngày 31-12-2023; Bản kết luận giám định số 210/KL-KTHS ngày 05-01-2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định; lời khai của những người làm chứng cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án nên đã có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 21 giờ 30 ngày 31-12-2023, tại khu vực trước cửa số nhà 155 đường T, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định, Lê Việt C đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,137 gam Heroine mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo Lê Việt C là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất gây nghiện của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi tàng trữ ma túy của mình bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện; khối lượng Heroine bị cáo tàng trữ mục đích để sử dụng là 0,137 gam. Vì vậy bị cáo Lê Việt C đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thì bị cáo Lê Việt C đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình nên bị cáo sẽ được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lê Việt C không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về hình phạt:

Hành vi phạm tội của bị cáo Lê Việt C là nghiêm trọng, gây ảnh hưởng xấu đối với an ninh trật tự trên địa bàn thành phố N; bản thân bị cáo là người có nhân thân xấu nên cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, với mức hình phạt tương xứng đối với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung:

Xét thấy bị cáo Lê Việt C không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử sẽ không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

Số ma túy thu giữ của bị cáo Lê Việt C là vật cấm lưu hành nên sẽ tịch thu tiêu hủy.

[7] Đối với đối tượng bán ma túy cho Lê Việt C, tài liệu điều tra chưa đủ căn cứ kết luận nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N tách ra để điều tra, xử lý sau.

[8] Về án phí:

Bị cáo Lê Việt C bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Việt C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lê Việt C 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01-01-2024.

2. Xử lý vật chứng:

- Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

- Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy gói ma túy đã thu giữ trong phong bì niêm phong số 210/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15-3-2024).

3. Án phí:

- Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Lê Việt C phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo:

Bị cáo Lê Việt C có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo Lê Việt C có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND TP. N (02 bản);
- Công an TP. N;
- Chi cục THADS TP. N;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

Phạm Văn Bang